

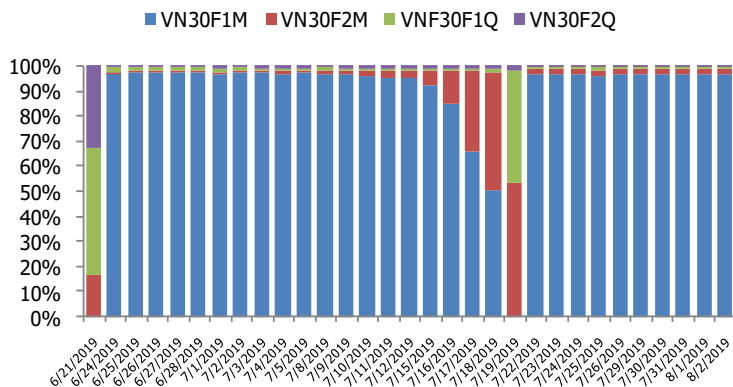
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1908	15/08/2019	13	880.5	6.63
VN30F1909	19/09/2019	48	883.0	9.10
VN30F1912	19/12/2019	139	887.6	17.55
VN30F2003	19/03/2020	230	887.7	30.70

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Nhiều Bluechips đã thu hẹp đà giảm, hoặc thậm chí tăng giá (FPT, VPB, PNJ, POW, BID,...) giúp thị trường hồi phục về cuối phiên chiều. Đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số VN-Index chỉ còn giảm 6,29 điểm (-0,63%) xuống 991,1 điểm; HNX-Index giảm 0,17% xuống 103,7 điểm. Thanh khoản thị trường khá tốt với giá trị khớp lệnh 3 sàn khoảng 4.000 tỷ đồng. Hôm nay là ngày cuối cùng của đợt cơ cấu danh mục VFMVN30 ETF. Tuy nhiên, diễn biến thị trường không có quá nhiều biến động lớn trong phiên ATC. Khối ngoại bán ròng gần 200 tỷ trên toàn thị trường, tập trung vào VJC (109,4 tỷ đồng), HPG (46 tỷ đồng), BVH (43 tỷ đồng)...
- Diễn biến giao dịch phiên cuối tuần tương tự như các phiên giao dịch trước đó. Các HĐTL liên tục co giắt mạnh khiến hoạt động trading gặp nhiều khó khăn. Kết phiên, cả 4 hợp đồng giảm điểm nhẹ, trong đó HĐTL VN30F1908 và VN30F1909 tiếp tục duy trì basis âm 2,29 đến 4,79 điểm cho thấy tâm lý giới đầu tư lúc này không thực sự tích cực. Tuần qua, thị trường phụ thuộc khá nhiều vào diễn biến của các cổ phiếu trụ, đặc biệt là nhóm cổ phiếu Vingroup và ngân hàng. Do vậy, nên mức độ biến động trên thị trường phái sinh cũng rất khó lường và phụ thuộc vào diễn biến trụ. Ngắn hạn, việc đánh giá xu hướng thị trường qua phái sinh tạm thời không chính xác vì các chỉ số vẫn có thể tăng giảm từng phiên tùy thuộc vào biến động của nhóm trụ chính.
- Về kỹ thuật, VN30-Index hồi phục nhẹ sau khi kiểm nghiệm middle của Bollinger Bands. Đường này sẽ là hỗ trợ của chỉ số nếu hiện tượng giảm điểm tiếp diễn. Khối lượng nằm trên đường SMA20 ngày cho thấy dòng tiền vẫn đang khá sôi động.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Tuần qua, hợp đồng VN30F1908 liên tục co giắt mạnh trong biên độ 873-888 điểm. Chiến lược Daily trading vẫn sẽ phù hợp trong ngắn hạn khi xu hướng thị trường chưa rõ ràng. Các ngưỡng hỗ trợ trong phiên đối với chỉ số VN30F1M tại 878-875-872 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 886-889-893 điểm.

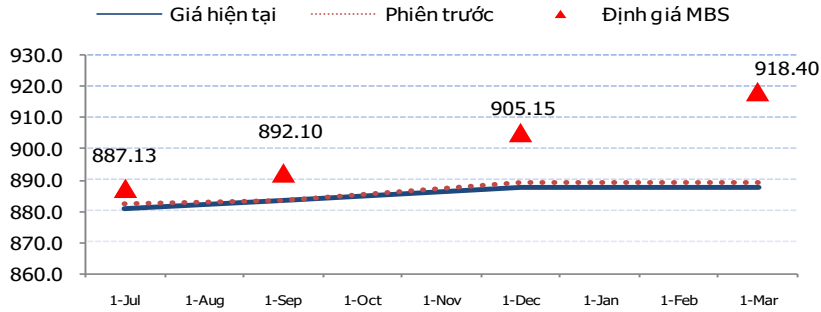
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Diễn biến giao dịch hết sức khó lường nên hoạt động nắm giữ qua đêm không được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

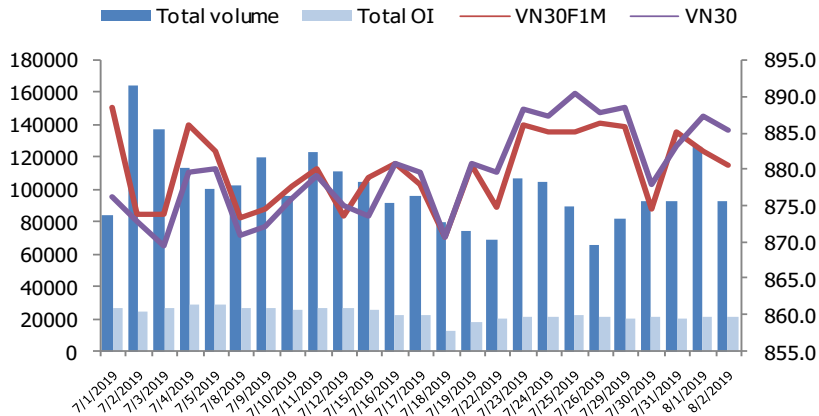
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1908	880.5	-0.23	91,989	- 26.83	20531	-0.91
VN30F1909	883.0	-0.06	346	- 17.62	432	8.00
VN30F1912	887.6	-0.10	50	- 3.85	340	0.29
VN30F2003	887.7	-0.13	10	- 58.33	29	-9.38
Tổng			92,395	- 26.80	21,332	-0.74

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Thanh khoản hợp đồng tương lai trên chỉ số cơ sở tuần từ 29/7-02/8 tăng cao hơn 12% so với tuần liền trước đạt 486.758 hợp đồng, tương ứng giá trị giao dịch 42.869,6 tỷ đồng dù diễn biến giảm co vẫn tiếp tục là chủ đạo trên thị trường này. Nguyên nhân chính là nhờ biên độ giao dịch đã được kéo giãn đáng kể, ở hợp đồng F1M mức chênh high-low trung bình tuần tăng từ 6,8 điểm lên 9,1 điểm, mức chênh cao nhất được ghi nhận là 14 điểm của phiên giao dịch thứ Ba 30/7.
- OI toàn thị trường chốt phiên ngày thứ Sáu với 21.332 hợp đồng giảm nhẹ 2,4% so với cuối tuần trước. Trong đó OI hợp đồng tháng 8 tiếp tục chiếm tỷ trọng áp đảo 96% với 20.531 hợp đồng (-2,2%), các hợp đồng còn lại có OI lần lượt đạt 432, 340 và 29 hợp đồng.
- Chỉ số các hợp đồng tương lai VN30 liên tục đảo chiều qua các phiên, theo sát diễn biến thị trường cơ sở, tuy nhiên chốt phiên cuối tuần qua, hợp đồng tháng 8 ghi nhận thấp hơn cuối tuần trước 5,70 điểm tại 880,5 điểm, basis đạt -4,79 điểm. Các hợp đồng còn lại lần lượt đạt 883,0 điểm; 887,6 điểm và 887,7 điểm, theo đó basis các hợp đồng này là -2,29 điểm, +2,31 điểm và +2,41 điểm.

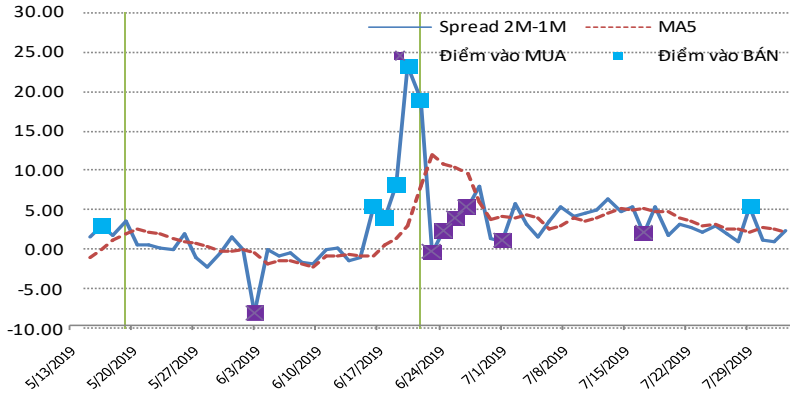
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



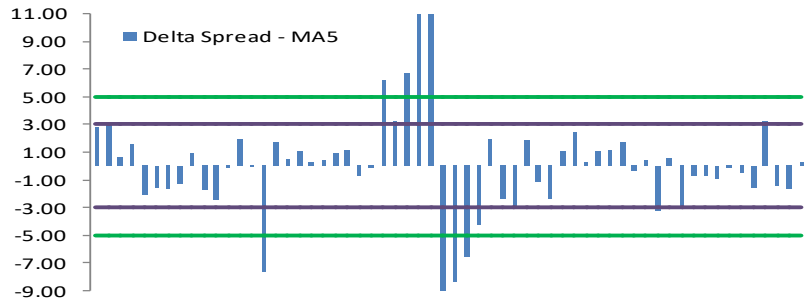
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	2.50	1.00	1.50	2.20	0.30
VN30F1Q - VN30F1M	7.10	6.30	0.80	6.68	0.42
VN30F1Q - VN30F2M	4.60	5.30	-0.70	4.04	0.56
VN30F2Q - VN30F1M	7.20	6.40	0.80	7.22	-0.02
VN30F2Q - VN30F2M	4.70	5.40	-0.70	4.58	0.12
VN30F2Q - VN30F1Q	0.10	0.10	0.00	0.54	-0.44

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



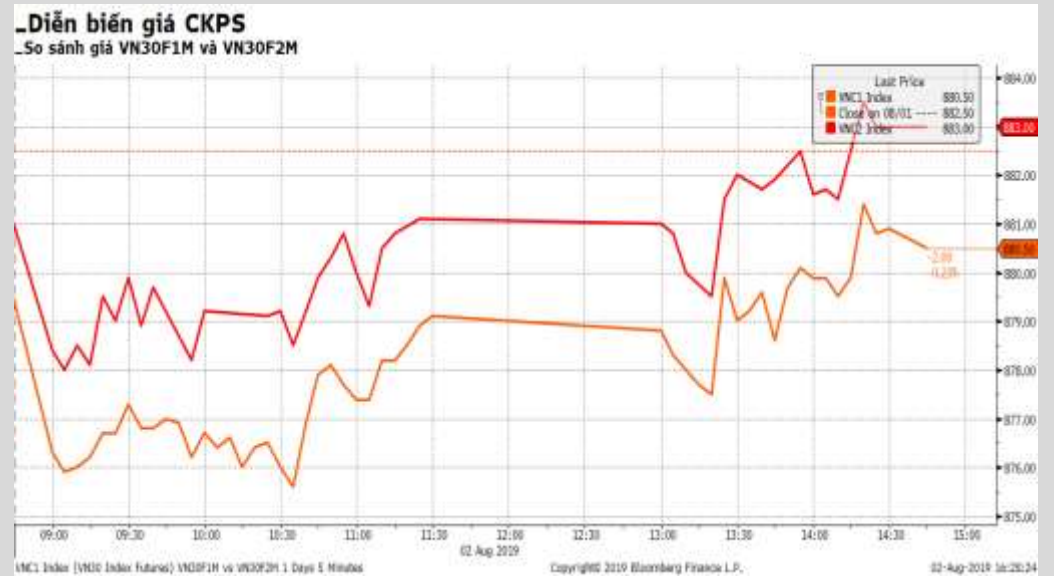
CHÊNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



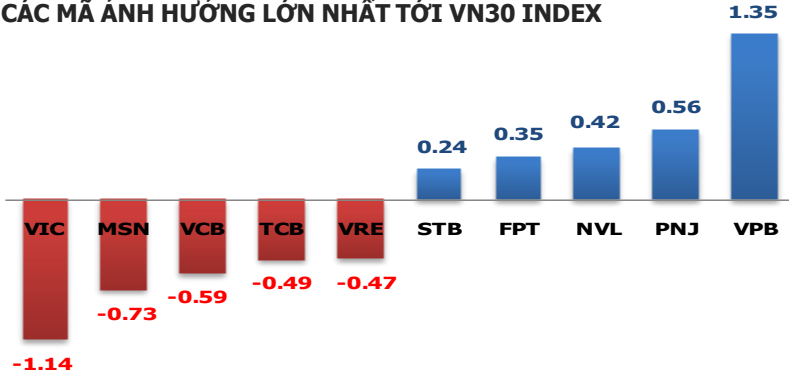
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Những diễn thông tin kém tích cực trên thị trường thế giới đã khiến cả 4 HĐTL giảm điểm ngay từ đầu phiên, trước khi lực cầu bắt đáy giúp đà giảm được thu hẹp đáng kể về khoảng -0,5 đến -2 điểm. Với mức giảm điểm khiến tổn này, chênh lệch giá giữa các hợp đồng tương lai cũng không có sự biến động đáng kể. Cụ thể, chốt phiên, chênh lệch giá hai hợp đồng (VN30F1909-VN30F1908) tăng 1,5 điểm lên mức 2,5 điểm. Trái lại, chênh lệch cặp hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 9 (VN30F1912-VN30F1909) giảm 0,7 điểm so với phiên trước, xuống mức 4,6 điểm. Trong khi đó, chênh lệch giá cặp hợp đồng kỳ hạn xa nhất không thay đổi so với phiên trước hiện ở mức 0,1 điểm.
- Hiện tại, trong phần lớn thời gian giao dịch, chênh lệch giá của hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất luôn duy trì trong khoảng 2 đến 3 điểm. Trong bối cảnh các hợp đồng tiếp tục duy trì những diễn biến đồng pha, bám sát nhau, với mức chênh lệch giá giữa các hợp đồng dao động không đáng kể thì nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế Long/Short spread mới và kiên nhẫn chờ đợi những tín hiệu mua bán rõ ràng hơn.

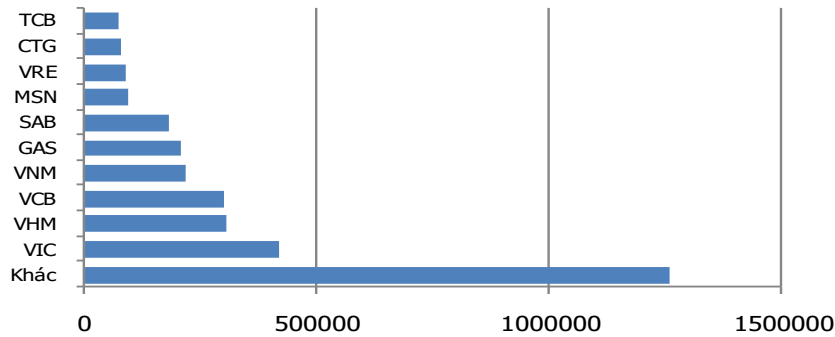
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



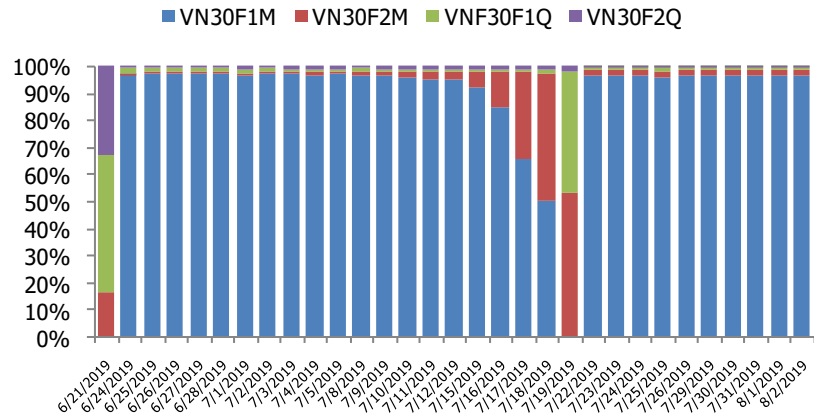
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên giao dịch cuối tuần diễn ra không thực sự tích cực trong những phút đầu phiên. Thông tin Mỹ áp thêm thuế với hàng hóa Trung Quốc khiến chứng khoán Châu Á "đỏ lửa" và thị trường Việt Nam cũng không ngoại lệ. Các Bluechips FPT, GAS, HPG, MSN, VCB, SAB, VIC, VHM, VRE...là nhân tố chính khiến thị trường giảm điểm. Đà giảm cũng lan rộng ra nhiều nhóm ngành như chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, dầu khí... Phiên giao dịch buổi chiều diễn ra có phần tích cực hơn khi nhiều Bluechips đã thu hẹp đà giảm, hoặc thậm chí tăng điểm (FPT, VPB, PNJ,...) giúp thị trường dần hồi phục. Hôm nay là ngày cuối cùng của đợt cơ cấu danh mục VFMVN30 ETF. Tuy nhiên, diễn biến thị trường không có quá nhiều biến động lớn trong phiên ATC.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 2,10 điểm (-0,24%) xuống 885,29 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 11 mã tăng/18 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 54,74 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.774 tỷ đồng.
- Giao dịch của khối ngoại là điểm trừ khi họ bán ròng gần 200 tỷ đồng, tập trung vào VJC (109,4 tỷ đồng), HPG (46 tỷ đồng), BVH (43 tỷ đồng), BID (40 tỷ đồng), VNM (27 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như PLX (22 tỷ đồng), SAB (18 tỷ đồng), HDB (15 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	991.10	- 0.01	16.93	9.65
Dow Jones	26,485.01	- 0.37	17.32	16.12
S&P 500	2,932.05	- 0.73	19.71	19.67
Nikkei 225	20,654.00	- 1.96	0.82	7.93
Shanghai	2,842.91	- 0.86	14.13	17.00
DAX	11,872.44	- 3.11	16.26	16.79
Vàng	1,450.79	0.36	-	9.79
Dầu WTI	55.14	- 0.93	-	33.49

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu – 02/08/2019			
[Canada] Cán cân thương mại T.6	0.8 tỷ	-0.3 tỷ	0.1 tỷ
[Mỹ] Tăng trưởng Thu nhập trung bình theo giờ	0.3%	0.2%	0.3%
[Mỹ] Việc làm mới T.7 (Phi Nông nghiệp)	224.000	164.000	164.000
[Mỹ] Tỷ lệ thất nghiệp T.7	3.7%	3.6%	3.7%
Thứ Hai – 05/08/2019			
[Anh] PMI Dịch vụ T.7			
[Mỹ] PMI phi Công nghiệp T.7 (ISM)			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Các chỉ số chứng khoán Mỹ đã chịu tuần tồi tệ nhất kể từ đầu năm 2019 khi tâm lý nhà đầu tư bị giáng hai đòn bởi những tín hiệu đáng thất vọng từ Fed và thuế quan mới đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Chỉ số Dow Jones Industrial Average đóng cửa ở 26.485 điểm (giảm 2,6%), chỉ số Nasdaq Composite đóng cửa ở 8.004 điểm (giảm 3,91%) và chỉ số S&P 500 đóng cửa ở 2.932 điểm (giảm 3,07%). Chỉ số biến động Cboe (VIX) đạt mức cao nhất kể từ tháng Năm. Nhóm cổ phiếu công nghệ giảm mạnh nhất do lo ngại về tăng trưởng thương mại toàn cầu, cùng với thất vọng về kết quả kinh doanh. Nhóm cổ phiếu hàng tiêu dùng cũng đặc biệt yếu khi các nhà bán lẻ phải đối mặt với triển vọng chi phí cao hơn đáng kể và nhu cầu giảm đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Như đã được dự đoán, Fed đã công bố cắt giảm 0,25% của lãi suất hiện tại. Tuy nhiên, các nhà đầu tư dường như bối rối trước cuộc họp báo sau cuộc họp của Chủ tịch Fed, trong đó, ông tuyên bố rằng việc cắt giảm lãi suất chỉ như một sự điều chỉnh giữa chu kỳ đối với chính sách. Không có một chu kỳ nới lỏng mới nào bắt đầu. Chính điều này đã khiến các nhà đầu tư thất vọng. Vào cuối tuần, thị trường tiếp tục đón nhận thêm tin xấu khi Tổng thống Trump quyết định gia tăng thêm 10% đối với 300 tỷ USD hàng hóa nhập khẩu từ Trung Quốc.
- Thị trường chứng khoán Nhật Bản cũng giảm điểm trong tuần. Chỉ số Nikkei 225 giảm đóng cửa ở 21.658 điểm (giảm 2,6%), đồng yên mạnh lên và đứng ở mức 107,00 yên/dô la Mỹ. Tuần qua Ngân hàng Nhật Bản (BoJ) đã duy trì lãi suất ngắn hạn ở mức -0,1% và lãi suất dài hạn ở mức khoảng 0%. Các thành viên điều hành đã bỏ phiếu nhất trí để duy trì chính sách giữ lãi suất ở mức cực thấp trong thời gian dài, ít nhất là đến khoảng mùa xuân năm 2020. Các quan chức của BoJ khẳng định rằng ngân hàng trung ương sẽ không ngần ngại thực hiện các biện pháp nới lỏng bổ sung để đạt được mục tiêu lạm phát. Trong khi đó Văn phòng Nội các Nhật Bản hạ dự báo tăng trưởng nội địa (GDP) xuống 0,9% cho năm tài khóa 2019 từ 1,3%, do sự chậm lại trong nhu cầu của các thị trường nước ngoài và khu vực tư nhân.
- Thị trường chứng khoán Trung Quốc sụt giảm sau động thái leo thang thuế quan mới nhất của Mỹ, chấm dứt đợt ngọt lệnh đình chiến tạm thời xảy ra giữa Tổng thống Trump và chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tại hội nghị thượng đỉnh G-20 vào cuối tháng 6. Trong tuần, chỉ số Shanghai Composite đóng cửa ở 2.867 điểm (giảm 2,6%) và chỉ số Hang Seng Index đóng cửa ở 26.918 điểm (giảm 5,21%). Tin tức về việc tăng thuế quan của Mỹ đã làm choáng váng các quan chức ở Bắc Kinh, vì nó xảy ra một ngày sau khi các quan chức Mỹ và Trung Quốc tổ chức hai ngày đàm phán tại Thượng Hải. Hôm thứ Sáu, một phát ngôn viên của Bộ Ngoại giao Trung Quốc nói rằng Trung Quốc sẽ có biện pháp đối phó cần thiết, mà không cần nói chi tiết cụ thể. Các nhà phân tích về chính trị cho rằng căng thẳng thương mại gia tăng là điều không đáng ngạc nhiên, do sự khác biệt sâu sắc trong chính sách thương mại và kinh tế giữa Mỹ và Trung Quốc. Do đó, mức thuế cao hơn có thể tồn tại khi các chiến dịch của ông Trump được tiến hành cho việc tái tranh cử vào tháng 11 năm 2020.
- Quyết định đánh thuế mới đối với hàng hóa Trung Quốc của Tổng thống Mỹ Donald Trump đã khiến giá dầu thế giới giảm mạnh trong tuần qua. Tính chung cả tuần qua, giá dầu Brent Biển Bắc giảm 2,7%, còn giá dầu thô ngọt nhẹ Mỹ giảm 1,2%.

DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
VNM	Food Producers	9.17	124,000	-0.16%	0.73%	58.36	-0.13	20.50	7.63
TCB	Banks	7.52	20,550	-0.72%	1.72%	72.06	-0.49	8.22	1.29
VIC	Real Estate Investment & Services	8.30	122,500	-1.53%	0.98%	59.11	-1.14	88.35	5.06
MSN	Financial Services	5.95	79,000	-1.37%	1.27%	26.13	-0.73	24.16	2.99
HPG	General Industrials	5.99	22,450	-0.66%	2.04%	159.83	-0.35	7.80	1.41
VPB	Banks	5.28	19,050	2.97%	5.43%	72.47	1.35	6.19	1.19
VJC	Travel & Leisure	5.77	132,400	-0.45%	0.68%	99.24	-0.23	13.58	4.61
VHM	Real Estate Investment & Services	5.10	90,200	-0.33%	2.38%	56.02	-0.15	18.97	5.72
MBB	Banks	4.48	21,950	-0.23%	2.08%	76.74	-0.09	6.66	1.38
MWG	Technology Hardware & Equipment	5.01	108,000	-0.46%	1.40%	86.10	-0.21	13.70	4.61
SAB	Beverages	3.18	280,000	-0.53%	1.08%	9.40	-0.15	40.15	10.30
VCB	Banks	3.78	79,100	-1.74%	1.77%	54.04	-0.59	17.02	3.86
STB	Banks	2.92	10,600	0.95%	4.35%	32.54	0.24	8.71	0.74
HDB	Banks	2.88	26,050	0.19%	1.36%	51.65	0.05	8.70	1.48
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.26	48,800	0.93%	2.40%	70.16	0.35	11.16	2.46
NVL	Real Estate Investment & Services	3.15	60,100	1.52%	3.44%	33.57	0.42	16.48	2.73
EIB	Banks	2.99	17,750	0.28%	3.14%	5.82	0.07	48.94	1.40
VRE	General Retailers	2.56	36,250	-2.03%	1.66%	30.12	-0.47	34.52	3.16
PNJ	General Retailers	2.31	80,400	2.81%	4.15%	95.52	0.56	16.57	4.25
GAS	Oil & Gas Producers	1.63	106,000	-2.12%	2.00%	46.24	-0.31	16.63	4.65
SSI	Financial Services	1.13	23,050	-1.07%	1.97%	21.41	-0.11	13.31	1.26
CTG	Banks	0.98	20,350	-0.25%	2.73%	67.40	-0.02	13.86	1.06
GMD	Industrial Transportation	1.06	26,000	1.17%	2.77%	11.27	0.11	12.88	1.25
REE	Industrial Engineering	0.91	33,000	-0.90%	1.53%	14.68	-0.07	6.38	1.08
ROS	Construction & Materials	0.75	27,500	1.10%	4.76%	391.73	0.07	83.06	2.62
CTD	Construction & Materials	0.76	113,000	0.89%	2.36%	15.04	0.06	7.83	1.07
SBT	Food Producers	0.71	16,800	0.30%	1.82%	21.09	0.02	26.22	1.50
CII	Construction & Materials	0.61	21,800	0.00%	1.63%	21.42	0.00	65.16	1.08
DPM	Chemicals	0.35	14,000	-2.44%	2.51%	7.20	-0.08	14.61	0.73
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.50	95,000	-1.55%	2.21%	7.53	-0.07	19.34	4.14

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ❑ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ❑ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ❑ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
❑ Số giao dịch lãi	30
❑ Số giao dịch lỗ	5
❑ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
❑ Số giao dịch lãi	28
❑ Số giao dịch lỗ	6
❑ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn